

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 35 Lý Thái Tổ, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: (0241) 3826077 – 3896.000 Fax: (0241) 3896000 – 3825.496

Email: contact@dabaco.com.vnWebsite: <http://www.dabaco.com.vn>

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 3 năm 2016

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

- Thời gian: 8 giờ 30 ngày 27 tháng 3 năm 2016
- Địa điểm: Hội trường tầng 4 Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam, 35 Lý Thái Tổ, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h00	Đăng ký và kiểm tra tư cách Cổ đông	<i>Ban tổ chức</i>
	I. Khai mạc	
8h30	1. Ổn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu	<i>Ban tổ chức</i>
8h40	2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	<i>Ban kiểm tra tư cách cổ đông</i>
8h45	3. Giới thiệu & thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội	<i>Ban tổ chức</i>
8h50	4. Thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội	<i>Ban tổ chức</i>
	II. Nội dung	
9h00	Trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị	<i>Hội đồng quản trị</i>
9h15	Trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016	<i>Ban kiểm soát</i>
9h30	Thông qua các Tờ trình của HĐQT	<i>Hội đồng quản trị</i>
10h00	Các cổ đông tiến hành thảo luận	<i>Chủ tọa, Cổ đông</i>
11h00	- Biểu quyết thông qua các nội dung	<i>Chủ tọa; Cổ đông; BKP</i>
11h10	Nghỉ giải lao 10 phút	
11h20	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.	<i>Ban Thư ký</i>
11h30	III. Bế mạc đại hội	

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Cổ đông công ty;
- Ban tổ chức ĐHCD;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**Chủ tịch**

Nguyễn Như So

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/03/2016)

Kính thưa quý vị cổ đông!

Trước tiên, tôi xin cảm ơn toàn thể Quý cổ đông đã tham gia buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày hôm nay.

Tôi thay mặt Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động của HĐQT, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch, phương hướng, nhiệm vụ năm 2016, như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2015

Năm 2015 tình hình kinh tế trong nước và thế giới đã có sự tăng trưởng trở lại, cũng là năm ghi dấu ấn với hàng loạt các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia bắt đầu có hiệu lực, đặc biệt là việc ký kết các Hiệp định thương mại thế hệ mới như TPP, Việt Nam – EU...

Đứng trước những vấn đề hội nhập toàn cầu của Việt Nam như hiện nay, ngay từ đầu, HĐQT và Ban điều hành Tập đoàn đã xác định phải xây dựng thế mạnh cạnh tranh cả về chất và lượng, từ đó không ngừng đổi mới phương thức quản lý, mở rộng cơ sở vật chất kỹ thuật, tăng qui mô, đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ cao vào sản xuất, chăn nuôi, liên tục cải tiến, nâng cao năng suất, chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

Nhìn lại 1 năm hoạt động sản xuất kinh doanh, Tập đoàn Dabaco Việt Nam có những thuận lợi và khó khăn như sau:

I. VỀ THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN:

1. Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tập đoàn thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao, bám sát các chỉ tiêu kế hoạch, cộng với sự nỗ lực, phấn đấu của đội ngũ cán bộ quản lý của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn.

- Định hướng phát triển đúng đắn trong việc đầu tư về khoa học công nghệ trong sản xuất và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chủ động tạo lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc được đầu tư hiện đại, bài bản và áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến trên thế giới.

- Tập đoàn luôn quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi để CBCNV yên tâm công tác. Các chế độ, chính sách tiền lương, tiền thưởng được điều chỉnh kịp thời, phù hợp với từng thời điểm.

- Việc chính phủ áp dụng chính sách miễn thuế VAT đầu vào đối với sản phẩm thức ăn chăn nuôi đã tạo cơ hội giảm giá sản phẩm, giúp người chăn nuôi được hưởng lợi và thúc đẩy ngành chăn nuôi phát triển.

- Cùng với xu thế phát triển kinh tế, ngành chăn nuôi trong nước đã có những bước chuyển dịch rõ ràng, từ chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang chăn nuôi tập trung theo mô hình trang trại, gia trại, ứng dụng công nghệ khoa học kỹ thuật, tăng hiệu quả kinh tế.

2. Khó khăn:

- Mức độ cạnh tranh trong ngành TACN ngày càng khốc liệt, nhiều công ty, nhà máy ra đời, tình hình biến động giá cả nông sản – thực phẩm, tỉ giá ngoại tệ làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất TACN.

- Giá con giống còn cao và người chăn nuôi khó mua được con giống, dẫn đến việc tăng qui mô đàn cũng gặp khó khăn; Dịch bệnh trên gia súc và gia cầm vẫn xảy ra thường xuyên, đặc biệt xuất hiện một số dịch bệnh mới khó kiểm soát và quản lý dẫn đến gia súc, gia cầm trong đàn bị chết nhiều và giảm qui mô chăn nuôi.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính:

Vượt qua những khó khăn và thách thức, tận dụng cơ hội, năm 2015, hầu hết các đơn vị trong Tập đoàn đều hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu kết quả SXKD của Tập đoàn đạt cao nhất từ trước đến nay, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu tiêu thụ (gồm cả tiêu thụ nội bộ) là **8.688.601 triệu đồng**, đạt 109% kế hoạch và tăng 14,4% so với năm 2014, trong đó: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là: 5.863.191 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: **283.617 triệu đồng**, đạt 110% kế hoạch và tăng 14% so với năm 2014.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: **252.835 triệu đồng**, đạt 116% kế hoạch và tăng 23% so với năm 2014.
- Các chế độ chính sách của Đảng và qui định của Pháp luật đều được thực hiện tốt; Đảm bảo các chế độ, chính sách cho người lao động.
- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng và các hoạt động bảo vệ môi trường.

2. Đánh giá các lĩnh vực hoạt động của công ty năm 2015:

2.1. Đối với lĩnh vực thức ăn chăn nuôi:

Năm 2015, sản lượng TACN tiêu thụ của công ty đạt 104% kế hoạch và tăng 12,9% so với năm 2014. Có được kết quả trên là do công ty đã đổi mới, cải tiến phương pháp hoạt động, khai thác và mở rộng thị trường, phát triển hệ thống phân phối. Mặt khác, năm 2015 giá thực phẩm ổn định ở mức cao trong thời gian dài (nhất là giá thịt lợn), giúp cho người chăn nuôi tăng qui mô đàn và có lợi nhuận, tạo điều kiện cho các đơn vị sản xuất thức ăn nâng cao sản lượng tiêu thụ.

2.2. Đối với lĩnh vực sản xuất giống gia súc, gia cầm:

- *Về gà giống:* Năm 2015, sản lượng gà giống tiêu thụ là 13.641.139 con, đạt 86,5% kế hoạch và tăng 47% so với năm 2014.

Trong năm, Công ty Gà giống đã lai tạo thành công và bán ra thị trường giống gà Nòi sọc đen được người chăn nuôi ưa chuộng, tạo thành bộ sản phẩm Gà Nòi gồm 3 loại: Gà Nòi Chân vàng, Gà Nòi Ô tía và Gà Nòi Sọc đen. Bên cạnh đó, mạng lưới phân phối gà giống đã được thiết lập ở hầu hết các tỉnh, thành phố trên cả nước, giúp nâng cao sản lượng tiêu thụ và quảng bá sản phẩm, thương hiệu gà giống Dabaco.

- Về lợn giống:

+ Sản lượng lợn con cai sữa tiêu thụ: 146.483 con, đạt 122% kế hoạch và tăng 4,4% so với năm 2014.

+ Sản lượng lợn sau cai sữa (lợn hậu bị) tiêu thụ: 720.858 kg, đạt 126,5% kế hoạch và tăng 28,3% so với năm 2014.

+ Tinh lợn tiêu thụ: 223.876 liều, đạt 112,5% kế hoạch và tăng 23,5% so với năm 2014.

Năm 2015, công ty thực hiện cơ cấu lại đàn lợn giống theo hướng tăng qui mô đàn lợn giống gốc đạt mục tiêu 3.500 con; Nghiên cứu và tạo ra các giống lợn có giá trị cao, tiêu biểu như: Lợn đực giống DUDA S400, Lợn cái giống GenMax, Tinh lợn Duda S400, DuPi 50S, DuPi75S, GenMax1, GenMax2, được người chăn nuôi đánh giá cao.

Bên cạnh đó, các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong chăn nuôi lợn giống của công ty đều đạt tốt và tăng hơn so với năm 2014, như: Tỷ lệ số nái động dục tự nhiên phối trung bình đạt 94,96% (có đơn vị đạt được 100%), tăng 1,54%; Số con sinh ra trung bình trên ổ tăng 0,12 con/ổ; Số con đẻ ra còn sống đẻ nuôi trung bình trên ổ tăng 0,18 con/ổ; Tỷ lệ lợn con sinh ra còn sống đẻ nuôi tăng 0,6%.

2.3. Lĩnh vực chăn nuôi gà đẻ trứng:

Năm 2015, sản lượng trứng gà tiêu thụ là 95.196.783 quả, đạt 79,3% kế hoạch và tăng 26,8% so với năm 2014. Sản lượng trứng không đạt kế hoạch là do công ty chưa vào đủ qui mô đàn gà đẻ trứng theo dự kiến.

Bên cạnh trứng gà thương phẩm, Công ty đã nghiên cứu và đưa ra thị trường một số sản phẩm trứng cao cấp, có giá trị gia tăng cao như: Trứng gà Omega 3, DHA, Selen và Trứng gà vỏ xanh. Hiện các dòng sản phẩm trứng cao cấp của công ty đã có mặt tại nhiều hệ thống siêu thị, cửa hàng tại các tỉnh phía Bắc và được người tiêu dùng đón nhận.

2.4. Lĩnh vực chăn nuôi gia công:

- Đối với gà thịt: Năm 2015, sản lượng gà thịt tiêu thụ giảm (đạt 2.027 tấn) do công ty chỉ đạo thu hẹp qui mô đàn gà trắng để giảm thiểu rủi ro và chỉ chăn nuôi gà trắng để phục vụ Nhà máy chế biến thực phẩm của công ty.

- Đối với lợn thịt: Năm 2015, sản lượng lợn thịt chăn nuôi gia công tiêu thụ 18.908 tấn, đạt 83,3% kế hoạch và tăng 19,6% so với năm 2014. Nhờ cải tiến các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật trong chăn nuôi đạt tốt hơn và giá thực phẩm duy trì ở mức cao, ổn định trong thời gian dài nên hoạt động chăn nuôi gia công năm 2015 đạt hiệu quả tốt, lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra, đóng góp đáng kể vào việc thực hiện hoàn thành kế hoạch chung của công ty.

2.5. Lĩnh vực chế biến thực phẩm:

Năm 2015, lĩnh vực thực phẩm không đạt kế hoạch đề ra do ảnh hưởng của một số nguyên nhân khách quan từ thị trường. Dự kiến đầu quý 2/2016, công ty sẽ hoàn thành và đưa Nhà máy chế biến thực phẩm mở rộng đạt tiêu chuẩn GPM, tích cực nghiên cứu và cho ra đời các sản phẩm mới, đổi mới công tác thị trường, khai thác hiệu quả hệ thống máy móc, thiết bị hiện đại và lợi thế theo chuỗi giá trị khép kín của Tập đoàn, nhằm nâng cao sản lượng tiêu thụ và mở rộng thị trường, kênh phân phối.

2.6. Lĩnh vực thương mại và dịch vụ:

Hoạt động của hệ thống siêu thị năm 2015 có nhiều tích cực, lượng khách đến với hệ thống ngày một đông, sức mua tăng, được người tiêu dùng trong tỉnh đánh giá là có chất lượng tốt. Hệ thống siêu thị của Tập đoàn đã góp phần bình ổn giá trên địa bàn tỉnh, phát triển thương hiệu, xây dựng ý thức tiêu dùng văn minh hiện đại, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

2.7. Lĩnh vực sản xuất bao bì:

Năm 2015, sản lượng bao bì tiêu thụ đạt 40.819.773 chiếc, kết quả về doanh thu, lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, chất lượng sản phẩm tốt, ổn định, đáp ứng nhu cầu của các đơn vị trong công ty và thị trường.

2.8. Lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản:

- Năm 2015, Công ty đã hoàn thành và đưa vào hoạt động Nhà kho nguyên liệu tại phường Khắc Niệm, TP Bắc Ninh; Khởi công xây dựng và thành lập các công ty con để thực hiện dự án, bao gồm: Nhà máy TACN công suất 200.000 tấn/năm tại KCN Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Các Khu chăn nuôi lợn giống tại huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (3.200 con nái), huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (3.000 con nái) và huyện Thủy Nguyên, TP.Hải Phòng (2.200 con nái)... dự kiến cuối năm 2016 các dự án này sẽ hoàn thành và đưa vào hoạt động.

- Triển khai xây dựng các dự án: Cảng bốc xếp hàng hóa tại Tân Chi, huyện Tiên Du; Xí nghiệp gà giống hậu bị siêu trứng (tại Lạc Vệ, Tiên Du); Nhà máy chế biến thực phẩm mở rộng; Khách sạn cao cấp tại TP Bắc Ninh: dự kiến quý 2/2016 hoàn thành và đưa các dự án này vào hoạt động. Dự án Trung tâm thương mại Dabaco Từ Sơn: dự kiến quý 3/2016 đưa vào hoạt động.

- Dự án Công viên Hồ điều hòa Văn Miếu: Năm 2015 thi công hoàn thiện hạng mục đào lòng hồ, san mặt bằng kè hồ số 1; cống thủy lợi số 3,4 và đang thi công hạng mục cống thủy lợi 1,2, Hồ 2, 3: dự kiến quý 4/2016 hoàn thành và đưa vào sử dụng.

- Đối với Dự án Khu công nghiệp Quế Võ 3: Năm 2015, đã hoàn thiện tuyến 5A nội khu; San lấp mặt bằng Nhà máy nước; Trạm điện 110 KV; Thi công hạng mục thoát nước mưa, nước thải tuyến đường số 2; Thành lập Công ty TNHH Đầu tư phát triển Khu công nghiệp EIP và bàn giao toàn bộ dự án Khu công nghiệp Quế Võ III cho EIP thực hiện. Ngày 03/02/2016, HĐQT đã quyết định chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của Dabaco tại EIP.

- Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục thực hiện một số dự án dở dang, đồng thời tập trung đầu tư xây dựng, cải tạo các cơ sở sản xuất kinh doanh nhằm phát triển mạnh lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính trong ngành nông nghiệp – thực phẩm.

3. Các thành tích đạt được trong năm 2015:

Năm 2015, công ty đã đạt được một số thành tích tiêu biểu ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành và tập thể CBCNV công ty, cụ thể:

- Huân chương lao động hạng Nhất (lần thứ 2);

- Top 50 thương hiệu có giá trị lớn nhất Việt Nam năm 2015 do Tổ chức định giá Brand Finance (Anh) bình chọn.

- Được tặng Danh hiệu “Doanh nghiệp vì nhà nông” và Giải thưởng “Bông lúa vàng Việt Nam” cho sản phẩm “Giống Gà Ja – Dabaco” của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

- Giải thưởng sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu đối với sản phẩm “Trứng Gà Dabaco Omega 3”.

- Cờ Công đoàn cơ sở vững mạnh có phong trào thi đua xuất sắc năm 2015 của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

- Cờ đơn vị thi đua xuất sắc phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc của Bộ Công an

- Tiếp tục nằm trong Top 30 doanh nghiệp minh bạch nhất HNX 2014-2015...

III. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2015:

1. Tình hình hoạt động của HĐQT:

Năm 2015, HĐQT đã tổ chức 09 phiên họp nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ và mời Ban kiểm soát tham dự với vai trò quan sát viên.

Năm 2015, Công ty đã thực hiện tách bạch 2 chức danh Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc điều hành; Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT duy trì chế độ họp giao ban sản xuất định kỳ 1 tháng 1 lần với Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc các Ban chuyên môn nghiệp vụ Công ty, Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên và đơn vị trực thuộc để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, đồng thời có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp, đảm bảo các quyết định chỉ đạo của HĐQT được kịp thời và bám sát tình hình SXKD thực tế của công ty.

Trong năm, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, định hướng, giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD, hoạt động đầu tư của Công ty, kịp thời đưa ra các biện pháp hiệu quả, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ đúng pháp luật, đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ theo đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ công ty và qui định của pháp luật.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- **Về hoạt động giám sát điều hành:** Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2015, HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã điều hành quá trình sản xuất kinh doanh của công ty bám sát các chỉ tiêu định hướng của Nghị quyết HĐQT và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Các mặt công tác quản lý khác đảm bảo theo quy định: sắp xếp về tổ chức hợp lý, năng suất lao động gia tăng, đảm bảo cán bộ nhân viên theo định biên lao động; công tác quản lý tài chính ngày càng ổn định và đi vào nề nếp.

- **Về cơ cấu tổ chức:** Ngày 18/5/2015, HĐQT đã họp và ra nghị quyết bổ nhiệm ông Nguyễn Khắc Thảo làm Tổng Giám đốc điều hành thay ông Nguyễn Như So kể từ ngày 18/5/2015, theo đó ông Nguyễn Như So giữ chức Chủ tịch HĐQT và là người đại diện theo pháp luật của công ty, không kiêm nhiệm Tổng giám đốc điều hành.

Cùng ngày, HĐQT quyết định bổ nhiệm thêm 02 Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính và kỹ thuật. Ngày 30/7/2015, HĐQT quyết định miễn nhiệm và đồng ý cho ông Nguyễn Văn Quân – Phó TGD nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí theo qui định.

Tổng số thành viên Ban Tổng Giám đốc hiện tại gồm 7 người, 1 Tổng giám đốc và 6 Phó Tổng giám đốc. Ban Tổng Giám đốc đã có qui định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc, nhằm phát huy năng lực, kinh nghiệm của từng thành viên trong các lĩnh vực được phân công.

IV. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2015:

Trong năm qua, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty; Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong công tác tổ chức, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty thông qua các Nghị quyết của HĐQT. Công tác chỉ đạo của HĐQT luôn bám sát tình hình diễn biến thực tế của thị trường để đề ra các quyết định và thể hiện sự tích cực trong công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành, nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đạt hiệu quả. Kết quả thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ 2015 như sau:

1. Các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh của công ty về doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch đề ra và tăng trưởng tốt so với năm 2014; Việc thực hiện các dự án đầu tư trong năm được tiến hành khẩn trương, đặc biệt là các dự án phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
2. Thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐQT ngày 26/4/2015 của ĐHĐCĐ.
3. Về cổ tức năm 2015: Hội đồng quản trị đã thực hiện thanh toán cổ tức theo các nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2015 là 25%, trong đó: 20% bằng cổ phiếu và 5% bằng tiền mặt.
4. Về thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2015:
 - Tổng tiền thù lao đã chi cho các thành viên Hội đồng quản trị (09 người) là: 2.112 triệu đồng.
 - Tổng tiền thù lao đã chi cho các thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT (4 người) là: 156 triệu đồng.
5. HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015. Thời hạn soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Năm 2016, kinh tế Việt Nam được đánh giá sẽ có những cơ hội từ quá trình hội nhập sâu với kinh tế khu vực và thế giới. Tuy nhiên, hội nhập cũng sẽ gây ra nhiều sức ép đối với doanh nghiệp, đặc biệt đối với lĩnh vực chăn nuôi, doanh nghiệp sẽ phải đối mặt với sự cạnh tranh từ các sản phẩm chăn nuôi có chất lượng, chi phí giá thành thấp của nước ngoài, trong khi ngành nông nghiệp Việt Nam vốn dĩ không hề có lợi thế.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và dự báo tình hình năm 2016, HĐQT trình ĐHCĐ thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016, như sau:

I. VỀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN:

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đạt được mục tiêu chiến lược đã được ĐHCĐ thông qua cho giai đoạn 2016-2018, đó là: Phát triển Công ty thành một tập đoàn kinh tế vững mạnh trong lĩnh vực nông nghiệp - thực phẩm **ứng dụng công nghệ cao** theo mô hình **3F (Farm-Feed-Food)** gồm: "*Sản xuất giống gia súc, gia cầm và chăn nuôi gia công (Farm - Trang trại) - Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (Feed - Thức ăn) - Giết mổ và chế biến thực phẩm, sản xuất rau an toàn ứng dụng công nghệ cao song song với phát triển hệ thống bán lẻ hiện đại theo mô hình Siêu thị và Cửa hàng thực phẩm sạch DABACO (Food - Thực phẩm)*".

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016:

1. Sản lượng tiêu thụ:

- Thức ăn chăn nuôi : 430.000 tấn
- Tinh lợn : 208.471 liều
- Lợn con cai sữa : 122.813 con
- Lợn sau cai sữa (hậu bị) : 1.120.230 kg
- Lợn thịt : 21.470.400 kg
- Gà con giống : 18.598.500 con
- Gà hậu bị giống : 108.016 con
- Trứng : 120.005.600 quả
- Thực phẩm chế biến : 3.036.000 kg

2. Tổng doanh thu (*) : 8.456.456.692.000 đồng.

3. Lợi nhuận trước thuế : 346.009.675.000 đồng.

4. Lợi nhuận sau thuế : 291.244.907.000 đồng

Trong đó:

- Lợi nhuận từ SXKD chính : 241.244.907.000 đồng
- Lợi nhuận từ bất động sản : 50.000.000.000 đồng.

(^{*)}: *Doanh thu bao gồm cả doanh thu nội bộ.*

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CƠ BẢN:

Nhằm phát huy hiệu quả chuỗi giá trị khép kín, nâng cao năng lực, tạo lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh Việt Nam hội nhập kinh tế toàn cầu, trong năm 2016 và các năm tiếp theo, công ty tiếp tục tập trung đầu tư hoàn chỉnh và triển khai xây dựng các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh, cụ thể:

1. Về lĩnh vực Thức ăn chăn nuôi và phụ trợ:

- Thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2016 Nhà máy TACN công suất 200.000 tấn/năm tại KCN Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Triển khai thực hiện các dự án Nhà máy TACN đã thông qua gồm: 01 Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi 150.000 tấn/năm tại vùng Vĩnh Phúc - Phú Thọ; Lựa chọn địa điểm phù hợp tại một trong các tỉnh Hà Tĩnh, Nghệ An hoặc Quảng Bình để đầu tư 01 Nhà máy công suất 150.000 tấn/năm (thay cho địa điểm đã dự kiến tại Bình Định). Phấn đấu hết năm 2019, tổng công suất TACN đạt 1.000.000 tấn.

- Đầu tư xây dựng dự án Nhà máy ép dầu tại tỉnh Bắc Ninh, công suất: 180.000 tấn/năm với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 600 tỷ đồng, thực hiện trong 02 năm 2016-2017, nhằm ổn định nguồn nguyên liệu (khô dầu), nâng cao chất lượng thức ăn phục vụ hoạt động sản xuất TACN của công ty và tạo ra sản phẩm dầu ăn cung cấp cho thị trường.

2. Về lĩnh vực sản xuất giống, chăn nuôi tập trung và chế biến thực phẩm:

- Thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2016 đối với các dự án: Xí nghiệp Gà giống hậu bị siêu trứng tại xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du; Nhà máy chế biến thực phẩm mở rộng; Các khu chăn nuôi lợn giống tại tỉnh Phú Thọ, Hà Nam và TP.Hải Phòng.

- Đầu tư xây dựng khu chăn nuôi lợn giống tại huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh (qui mô 1.500 con lợn nái, tổng mức đầu tư dự kiến: 70 tỷ đồng, thực hiện trong năm 2016).

- Nghiên cứu địa điểm phù hợp và triển khai đầu tư Khu chăn nuôi lợn giống qui mô 3.200 con tại khu vực miền Trung (tỉnh Hà Tĩnh hoặc tỉnh Quảng Bình), dự kiến thực hiện năm 2016-2017 và Tổ hợp sản xuất giống gia súc gia cầm ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Tuyên Quang từ nay đến năm 2018.

- Tập trung phát triển hệ thống chăn nuôi gia công lợn nái và lợn thịt tại các tỉnh phía Bắc, phấn đấu mục tiêu đến năm 2018 tổng đàn lợn nái của công ty đạt: 45.000 con (bao gồm nuôi tại công ty và hệ thống gia công), tổng đàn lợn thịt thường xuyên đạt 150-200.000 con.

- Tính toán thời điểm phù hợp triển khai xây dựng dự án Khu chăn nuôi gà giống Yên Thế qui mô 100.000 con; Nghiên cứu, tìm kiếm địa điểm để di chuyển Xí nghiệp gà giống bố mẹ tại thôn Ất, xã Lạc Vệ (do địa điểm cũ đã được UBND tỉnh chuyển mục đích sử dụng); Phấn đấu mục tiêu đến năm 2018, tổng đàn gà bố mẹ đạt 400.000 con và tổng đàn gà đẻ trứng đạt 1.100.000 con.

- Triển khai thực hiện dự án Hệ thống xử lý môi trường cho khu chăn nuôi tập trung đã được UBND tỉnh phê duyệt.

3. Lĩnh vực thương mại – dịch vụ và bất động sản:

- Thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2016 các dự án: Cảng bốc xếp hàng hóa tại Tân Chi, Tiên Du, Bắc Ninh; Khách sạn cao cấp tại đường Nguyễn Đăng Đạo – TP. Bắc Ninh; Trung tâm thương mại Dabaco Từ Sơn; Công viên Hồ điều hòa Văn Miếu (thực hiện theo hình thức BT) và các dự án đối ứng BT;

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai xây dựng được tối thiểu 1 siêu thị tại mỗi huyện, thị xã, thành phố, phấn đấu đến cuối năm 2017 cơ bản hoàn thành chuỗi hệ thống bán lẻ trong tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện các dự án có vốn ngân sách nhà nước và các dự án khoa học công nghệ.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

Để thực hiện hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2016 và các năm tiếp theo, Hội đồng quản trị, Ban điều hành xác định và triển khai thực hiện triệt để một số nhóm giải pháp cơ bản sau đây:

1. Về sản xuất:

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động các dự án phục vụ cho việc mở rộng qui mô sản xuất, chăn nuôi, đảm bảo phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu.

- Thực hiện nghiêm ngặt qui trình sản xuất; Duy trì thực hiện hiệu quả hệ thống Tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 22.000, GMP (đối với Nhà máy Thực phẩm) và chương trình thực hành tốt 5S đối với tất cả các đơn vị trong Tập đoàn.

2. Về kỹ thuật chất lượng:

- Tiếp tục tập trung đầu tư về khoa học công nghệ nhằm tạo ra bộ sản phẩm có chất lượng xuất sắc, có sức cạnh tranh cao trên thị trường; khuyến khích các đơn vị trong công ty liên tục nghiên cứu, cải tiến, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, tiên tiến vào sản xuất, chăn nuôi nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về kỹ thuật với các Tập đoàn, các Trường Đại học có uy tín nhằm trao đổi, cập nhật các tiên bộ kỹ thuật mới của thế giới, ứng dụng hiệu quả vào hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

3. Về thị trường:

- Đổi mới công tác tổ chức, quản lý và khai thác thị trường, từng lĩnh vực cụ thể phải nghiên cứu và tìm ra các giải pháp đột phá về mặt thị trường nhằm mở rộng hệ thống phân phối, phát triển thương hiệu, nâng cao sản lượng tiêu thụ, phân đấu tiêu thụ hết qui mô công suất.

- Khai thác hiệu quả lợi thế của bộ sản phẩm theo chuỗi giá trị từ sản xuất con giống, thức ăn chăn nuôi đến chế biến thực phẩm, tạo ra các kênh phân phối, tiêu thụ riêng và các sản phẩm hỗ trợ cho nhau.

4. Về hoạt động nghiên cứu phát triển:

- Ưu tiên đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu các sản phẩm mới, sản phẩm có giá trị gia tăng cao nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường và khách hàng.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong chăn nuôi; chọn tạo gen gia súc, gia cầm nhằm chủ động về nguồn gen, tạo ra các giống vật nuôi có năng suất, chất lượng tốt, phù hợp và định hướng nhu cầu của khách hàng; Xây dựng và khảo nghiệm các công thức lai phù hợp với từng loại con giống, từng vùng sản xuất để có sản phẩm đồng nhất và phát triển thương hiệu con giống Dabaco trên thị trường.

5. Về công tác tổ chức, quản lý:

- Thực hiện chế độ trách nhiệm người đứng đầu ở các đơn vị đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả; Xây dựng kế hoạch làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, chi tiết cho từng người, từng bộ phận và gắn vai trò, trách nhiệm cá nhân trong từng lĩnh vực, từng vị trí công việc.

- Thường xuyên đổi mới công tác quản lý, đảm bảo linh hoạt, phát huy tính chủ động và tích cực của từng cá nhân, từng bộ phận. Công tác quản lý, điều hành phải lấy kết quả từ thực tiễn trong quá trình hoạt động để đánh giá, điều chỉnh; thẳng thắn nhìn nhận, đánh giá những yếu kém, hạn chế và có biện pháp khắc phục triệt để, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cả bộ máy.

- Tuyên truyền, vận động cán bộ công nhân viên tích cực thi đua lao động sản xuất, đoàn kết, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, phân đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch năm 2016. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật, đảm bảo công khai, dân chủ, kịp thời và đúng đối tượng.

- Thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh; Xây dựng và phát triển văn hoá doanh nghiệp mang đậm bản sắc Dabaco - **Đoàn kết và kỷ luật.**

6. Về phát triển nguồn nhân lực:

- Chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực từ khâu tuyển dụng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc cho từng đối tượng người lao động trong công ty đến tạo môi trường, động lực làm việc, cơ hội thăng tiến cho người lao động, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

7. Về quản trị Công ty

- Tiếp tục cử cán bộ tham gia các khoá đào tạo và hội thảo chuyên đề về quản trị công ty.
- Thiết lập và thực hiện tốt mối liên hệ với các cổ đông, đảm bảo công bố thông tin kịp thời, trung thực, đúng quy định.
- Thực hiện tốt Quy chế quản trị Công ty.

Kính thưa Đại hội!

Trên đây là Báo cáo đánh giá về kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. Đề nghị các cổ đông trong đại hội tham gia đóng góp ý kiến để HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thay mặt HĐQT, Ban Lãnh đạo Công ty tôi xin kính chúc tất cả các cổ đông và gia đình mạnh khoẻ, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT;
- TGD, các Phó TGD;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Như So

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 27/03/2016)

Kính thưa: Quý cổ đông Công ty

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015 như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Năm 2015, Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 phiên họp, các phiên họp được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục quy định, Nghị quyết HĐQT đưa ra đều tuân thủ đúng pháp luật và đảm bảo đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thực thi quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Hội đồng quản trị đã bám sát các mục tiêu, định hướng của Đại hội đồng cổ đông để triển khai và đưa ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ cụ thể.

- Hoạt động chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ quy chế quản trị của công ty đã ban hành.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- Trong công tác quản lý điều hành, Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện đúng các quy trình, quy định của Công ty; chỉ đạo và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

- Trong năm qua, Ban Tổng Giám đốc đã không ngừng đổi mới công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, xây dựng cơ chế chính sách phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, đổi mới cách giao chỉ tiêu kế hoạch gắn liền với giải pháp thực hiện kế hoạch.

3. Hoạt động của cán bộ quản lý khác

- Các cán bộ quản lý khác của Công ty thực hiện công tác quản lý, điều hành theo sự chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc, nhất quán thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đề ra.

4. Về tổ chức cơ sở sản xuất của Công ty

Trong năm 2015 thành lập mới 05 Công ty TNHH một thành viên để thực hiện các dự án đầu tư, bao gồm:

1. Công ty TNHH Lợn Giống DABACO Phú Thọ
2. Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi NASACO Hà Nam
3. Công ty TNHH Lợn giống DABACO Hà Nam
4. Công ty TNHH Lợn giống DABACO Hải Phòng
5. Công ty TNHH Đầu tư phát triển Khu công nghiệp EIP

II. VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015.

1. Về sản lượng sản phẩm tiêu thụ chủ yếu:

Năm 2015, sản lượng sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm chính của công ty đạt được như sau:

- Thức ăn chăn nuôi đạt 104,3% kế hoạch và tăng 12,9% so với năm 2014;
- Tinh lợn đạt 112,5% kế hoạch và tăng 23,5% so với năm 2014;
- Lợn con cai sữa đạt 122% kế hoạch và tăng 4,4% so với năm 2014;
- Lợn con cai sữa (hậu bị) đạt 126,5% kế hoạch và tăng 28,3% so với năm 2014;
- Gà Giống đạt 86,5% kế hoạch và tăng 47% so với năm 2014;
- Trứng gà các loại đạt 79,3% kế hoạch và tăng 26,8% so với năm 2014;
- Lợn thịt đạt 83,3 % kế hoạch tăng 19,6% so với năm 2014;
- Thực phẩm chế biến đạt 69% kế hoạch và tăng 63% so với năm 2014;
- Gà thịt đạt 37,5% kế hoạch.

Nhìn chung sản lượng tiêu thụ các sản phẩm chính của công ty đều đạt và vượt kế hoạch đề ra như TACN, lợn giống, tinh lợn. Sản lượng một số sản phẩm như gà giống, trứng, lợn thịt không đạt kế hoạch do qui mô đàn vào chưa đủ qui mô thiết kế. Riêng gà thịt công ty chủ trương giảm đàn không nuôi gia công do việc chăn nuôi gà thịt có nhiều rủi ro về giá, hoạt động không hiệu quả.

2. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 5.863.191 triệu đồng (không bao gồm doanh thu nội bộ).

3. Lợi nhuận sau thuế: đạt 252.835 triệu đạt 116% so với kế hoạch và tăng 23% so với năm 2014.

4. Về giá trị tài sản của Công ty:

Tổng tài sản của Công ty là: 4.615.210 triệu đồng, tăng 9,36 % so với năm 2014, trong đó, vốn chủ sở hữu: 1.946.447 triệu đồng, tăng 6,35% so với năm 2014.

III. VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG.

Năm 2015, công ty tiếp tục thực hiện các dự án xây dựng gồm: Khách sạn cao cấp tại TP. Bắc Ninh; Trung tâm thương mại DABACO Từ Sơn; Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi NASACO Hà Nam; Các Khu chăn nuôi lợn giống tại Phú Thọ, Hà Nam và Hải Phòng; Cảng Tân Chi.

Trong đó:

- Hoàn thành đưa vào sử dụng dự án kho nhà máy DABACO.
- Chuẩn bị hoàn thành dự án Xí nghiệp gà hậu bị siêu trứng và Nhà máy chế biến thực phẩm mở rộng.

Nhìn chung, các dự án phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh đều nằm trong định hướng đã thông qua của Đại hội, các dự án phục vụ sản xuất, chăn nuôi được thi công khẩn trương và đưa vào hoạt động ngay, bước đầu phát huy được hiệu quả.

Tổng giá trị tài sản cố định tăng trong năm: **161.735** triệu đồng, trong đó xây dựng cơ bản hoàn thành tăng **150.799** triệu đồng.

IV. VỀ VIỆC THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, ĐẢM BẢO LỢI ÍCH GIỮA NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CỔ ĐÔNG.

- *Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật:* Năm 2015, Công ty đã nộp Ngân sách nhà nước số tiền là: **206** tỷ đồng; trích nộp đầy đủ BHXH, BHYT và kinh phí công đoàn theo quy định của pháp luật.

- *Đối với các cổ đông:* Công ty thực hiện nghiêm chỉnh việc công bố thông tin theo đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và nhà đầu tư nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động SXKD; Thực hiện thanh toán cổ tức theo các Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua là 25%, trong đó: Trả bằng tiền mặt 5% và trả bằng cổ phiếu 20%.

V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015.

Trên cơ sở kiểm tra số liệu Báo cáo tài chính năm 2015 và giải trình chi tiết của Ban tài chính kế toán, Ban kiểm soát xác nhận một số vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam (bao gồm Báo cáo tài chính công ty mẹ, báo cáo tài chính hợp nhất theo từng quý) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam hai kỳ (sáu tháng và một năm);

- Trích lập, sử dụng quỹ đúng nguyên tắc, tỷ lệ mà Đại hội đồng cổ đông thông qua, sổ sách kế toán được hạch toán đầy đủ rõ ràng các chi phí sản xuất và kết quả kinh doanh trong kỳ báo cáo.

VI. MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT.

1. Về chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Tuy bị ảnh hưởng từ khó khăn chung của nền kinh tế xã hội, nhưng Công ty vẫn duy trì được sự ổn định và phát triển theo đúng định hướng, thể hiện trên một số chỉ tiêu kinh tế như:

- Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA): 5,48 %
- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE): 13%
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: 1,29 lần
- Hệ số thanh toán nhanh: 0,73 lần
- Hệ số nợ trên tổng tài sản: 0,58 lần
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 4.030 đồng/ cổ phiếu

2. Nội quy, quy chế của công ty được thực hiện nghiêm chỉnh. Công tác quản lý, điều hành của Ban lãnh đạo luôn đổi mới, kịp thời đưa ra những chính sách phù hợp, nâng cao năng suất, chất lượng công việc.

3. Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, đầy đủ và đảm bảo tính minh bạch mọi thông tin về hoạt động tài chính của công ty. Công tác hạch toán, quyết toán nộp thuế đầy đủ và kịp thời.

VII. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015.

- Duy trì chế độ họp định kỳ theo đúng quy định của pháp luật để các thành viên nắm bắt được chủ trương, chính sách của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc công ty. Đồng thời, thảo luận và đánh giá các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty.

- Những chất vấn, yêu cầu của một số cổ đông được giải quyết thấu đáo trong phạm vi quyền hạn và theo đúng quy định của pháp luật.

- Hàng quý, khi có báo cáo tài chính, Ban kiểm soát đều có báo cáo đánh giá phân tích độc lập, khách quan.

- Tuy nhiên, hoạt động của Ban kiểm soát vẫn còn hạn chế như xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên chưa cụ thể, chưa chủ động trong việc đề xuất kế hoạch kiểm tra.

VIII. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH.

Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với các đoàn kiểm tra của Công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại các đơn vị thành viên Công ty.

IX. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016.

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng nhiệm vụ quy định theo luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.

- Ban kiểm soát tăng cường kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện công tác triển khai theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 của Ban kiểm soát. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Đại hội.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Nguyễn Văn Linh

Số: 01/TTr-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

I. THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN, CHIA CỔ TỨC & PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2015:

1. Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	Đồng	4.615.210.727.082	4.320.780.754.423
2	Doanh thu thuần	Đồng	5.791.392.529.288	4.423.370.619.343
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	283.617.210.380	211.385.246.403
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	252.835.571.205	187.004.653.066
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	4.030	

Các báo cáo tài chính đã được công bố đầy đủ trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website công ty www.dabaco.com.vn từ ngày 05/02/2016.

2. Báo cáo tình hình thực hiện cổ tức năm 2015:

Căn cứ vào các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị công ty thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2015 cho các cổ đông, như sau:

2.1. Theo Nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2015, công ty thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2015:

- Tỷ lệ cổ tức chi trả: 20% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 5:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức sẽ được 01 quyền và cứ 05 quyền sẽ nhận cổ tức bằng 01 cổ phiếu).

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: 07/03/2016

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 12.548.036 cổ phiếu (theo danh sách phân bổ chứng khoán do VSD lập ngày 10/3/2016).

2.2. Theo Nghị quyết số 02/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/10/2015, công ty đã chi trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 5%/cổ phần (500 đồng/cổ phần):

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: 16/11/2015
- Ngày thanh toán tiền cổ tức: 04/12/2015
- Tổng số tiền cổ tức chi trả: 31.370.961.500 đồng (Ba mươi một tỷ, ba trăm bảy mươi triệu, chín trăm sáu mươi một nghìn, năm trăm đồng).

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 của công ty, như sau:

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: **252.835.571.205** đồng, được phân phối như sau:

- ✓ Chia cổ tức năm 2015 tỷ lệ 25%: 156.851.321.500 đồng
- ✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ: 95.984.249.705 đồng

Trong đó:

- Trích Quỹ phát triển sản xuất (60% LNST): 57.590.549.823 đồng
- Trích Quỹ dự phòng tài chính (10% LNST): 9.598.424.971 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng 11.000.000.000 đồng
- Trích Quỹ phúc lợi 11.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại bổ xung quỹ PTSX: 6.795.274.912 đồng

II. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN TRẢ CỔ TÚC NĂM 2016:

HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2016 như sau:

1. Mức cổ tức chi trả: 15% trên mệnh giá cổ phần.
2. Hình thức chi trả: 5% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu, cụ thể:
 - 2.1. Chi trả bằng tiền mặt: Tỷ lệ 5% trên mệnh giá cổ phần (mỗi cổ phần được nhận 500 đồng).
 - 2.2. Chi trả bằng cổ phiếu: Tỷ lệ 10% trên mệnh giá cổ phần, theo phương án như sau:

- Tên chứng khoán: Cổ phần Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
- Mã chứng khoán: DBC
- Loại chứng khoán phát hành: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 75.289.959 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 10% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 10:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức sẽ được 01 quyền và cứ 10 quyền sẽ được nhận cổ tức bằng 01 cổ phiếu).

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để trả cổ tức: 7.528.995 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế có thể nhỏ hơn số lượng cổ phiếu trên do thực hiện nguyên tắc làm tròn xuống và hủy bỏ số cổ phiếu hàng thập phân.
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 75.289.950.000 đồng
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") chốt tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức bằng cổ phiếu ("Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức").
- Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là nguồn vốn thuộc quyền sở hữu và sử dụng của cổ đông Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2016.
- Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 11 cổ phần. Số cổ tức bằng cổ phiếu mà ông Nguyễn Văn A được nhận tính theo tỷ lệ cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là $11 \times 10\% = 1,1$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu ông Nguyễn Văn A được nhận là 1 cổ phiếu và 0,1 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.
- Thời gian phát hành dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể.
- Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu phát hành để trả cổ tức.
- Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức.
- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện đăng ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức, đăng ký thay đổi vốn điều lệ tương ứng trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ công ty; thực hiện tất cả các công việc liên quan khác.

III. ĐỀ XUẤT MỨC THÙ LAO NĂM 2016:

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ phê chuẩn thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2016 giữ nguyên mức đã phê chuẩn năm 2015, như sau:

- Thù lao của HĐQT: bình quân không quá 300 triệu đồng/người/năm.
- Thù lao của Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT: bình quân không quá 100 triệu đồng/người/năm.

Giao Chủ tịch HĐQT quyết định mức chi trả cụ thể cho các thành viên trong phạm vi mức thù lao đã được thông qua.

IV. PHÊ CHUẨN VIỆC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BỎ NHIỆM CHỨC DANH TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH:

Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc Hội đồng quản trị bỏ nhiệm ông Nguyễn Khắc Thảo – Phó Chủ tịch HĐQT - Phó Tổng Giám đốc công ty giữ chức Tổng Giám đốc điều hành thay cho ông Nguyễn Như So – Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 18/5/2015 (Quyết định số 668/QĐ-DBC ngày 18/5/2015 của Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam về việc bỏ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc điều hành).

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Như So

Số: 02/TTr-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam,

Để phù hợp với các quy định của Luật doanh nghiệp 2014 và yêu cầu thực tiễn, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các nội dung cụ thể của Điều lệ theo phụ lục đính kèm.

2. Giao cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật các nội dung này vào Điều lệ công ty và đăng ký hoặc gửi Điều lệ đã được sửa đổi, bổ sung đến các cơ quan có thẩm quyền theo qui định. Điều lệ sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày 27/3/2016.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Như So

PHỤ LỤC
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
(Lưu ý: Những nội dung sửa đổi, bổ sung đã được gạch dưới để Quý cổ đông dễ theo dõi)

STT	Tên điều khoản	Nội dung theo Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Định nghĩa	Điểm b Khoản 1 Điều 2 b. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.	Điểm b Khoản 1 Điều 2 b. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.	Cập nhật Luật Doanh nghiệp (LDN) 2014
2	Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	Khoản 3 Điều 2 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: - Địa chỉ: Đường Lý Thái Tổ, Thị xã Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh - Điện thoại: (84-0241) 895111 - Fax: (84-0241) 821377 - E-mail: xnk_nsbm@hn.vnn.vn	Khoản 3 Điều 2 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: - Địa chỉ: Số 35, Đường Lý Thái Tổ, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh - Điện thoại: (84-0241) 3895111 - Fax: (84-0241) 3821377 - E-mail: contact@dabaco.vn - Website: www.dabaco.com.vn / www.dabaco.vn	Cập nhật cho phù hợp với thực tế
3	Quyền của cổ đông	Điểm h khoản 2 Điều 11 h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp;	Điểm h khoản 2 Điều 11 h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129.1 của Luật Doanh nghiệp;	- Cập nhật số điều khoản theo LDN 2014
4	Đại hội đồng cổ đông	Điểm c Khoản 3 Điều 13 c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ; Điểm e Khoản 3 Điều 13 e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp ... Điểm b, c Khoản 4 Điều 13 b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội	Điểm c Khoản 3 Điều 13 c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty; Điểm e Khoản 3 Điều 13 e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp ... Điểm b, c Khoản 4 Điều 13 b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội	- Sửa đổi theo Điểm a K3 Điều 156 LDN 2014 - Cập nhật số điều khoản theo LDN 2014 - Cập nhật số

STT	Tên điều khoản	Nội dung theo Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp. c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp. c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.	điều khoản theo Luật Doanh nghiệp 2014
5	Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	Khoản 2 Điều 14 e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát <u>và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;</u> o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Khoản 2 Điều 14 e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Sửa đổi theo điểm c K2 Điều 135 LDN 2014 Cập nhật số điều khoản theo LDN 2014
6	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	Khoản 3 Điều 17 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất <u>mười lăm</u> ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.	Khoản 3 Điều 17 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất <u>mười</u> ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, <u>việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp quy định tại khoản 3 Điều này có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tài tài liệu và công ty phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.</u>	Sửa đổi theo quy định tại Điều 139 LDN 2014 và TT 155/2015/TT-BTC về công bố thông tin
7	Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	Khoản 1,2 Điều 18 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <u>65%</u> cổ phần có quyền biểu quyết.	Khoản 1,2 Điều 18 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <u>51%</u> cổ phần có quyền biểu quyết.	Sửa đổi theo quy định tại điều 141 LDN 2014

STT	Tên điều khoản	Nội dung theo Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.	
8	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Khoản 1,2 Điều 20 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông. 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	Khoản 1,2 Điều 20 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông. 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	Sửa đổi theo quy định tại điều 144 LDN 2014
9	Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Điều 23 Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <u>cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát</u> có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	Điều 23 Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <u>cổ đông, nhóm cổ đông</u> qui định tại Điều 11.3 có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ Nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	Sửa đổi theo quy định tại Điều 147 LDN 2014
10	Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	Khoản 4 Điều 25 c. Trong phạm vi quy định tại <u>Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp</u> và trừ trường hợp quy định tại <u>Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp</u> phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản	Khoản 4 Điều 25 c. Trong phạm vi quy định tại <u>Điều 149.2 của Luật Doanh nghiệp</u> và trừ trường hợp quy định tại <u>Điều 162.3 Luật Doanh nghiệp</u> phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng	Cập nhật số điều khoản theo quy định tại LDN

STT	Tên điều khoản	Nội dung theo Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	2014
11	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	Khoản 4 Điều 28 4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 28 phải được tiến hành trong thời hạn <u>mười lăm ngày</u> sau khi có đề xuất họp.	Khoản 4 Điều 28 4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 28 phải được tiến hành trong thời hạn <u>bảy (07) ngày làm việc</u> sau khi có đề xuất họp.	Sửa đổi theo quy định tại Điều 153 LDN 2014
12	Ban kiểm soát	Khoản 1 Điều 37 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại <u>Điều 123 của Luật Doanh nghiệp</u>	Khoản 1 Điều 37 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại <u>Điều 165 của Luật Doanh nghiệp</u>	Cập nhật số điều khoản theo LDN 2014
		Khoản 4 Điều 37 4. <u>Tổng mức thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát sẽ không vượt quá 24 triệu đồng Việt Nam mỗi năm. Mức thù lao có thể cao hơn theo quyết định của đại Hội đồng cổ đông.</u>	Khoản 4 Điều 37 4. <u>Mức thù lao của các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định.</u>	Sửa đổi theo quy định tại Điều 167 LDN 2014
13	Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý	Khoản 4 Điều 46 4. Công ty phải công bố đầy đủ nội dung thông tin về báo cáo tài chính năm trên phương tiện công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán <u>đồng thời đăng tải toàn văn Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm trên một (01) số báo có phạm vi phát hành trong toàn quốc</u> kèm theo địa chỉ trang thông tin điện tử đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính hoặc địa chỉ cung cấp báo cáo tài chính để nhà đầu tư tham khảo. Các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của công ty phải được công bố trên website đó.	Khoản 4 Điều 46 4. Công ty phải công bố đầy đủ nội dung thông tin về báo cáo tài chính năm trên phương tiện công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán đồng thời kèm theo địa chỉ trang thông tin điện tử đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính hoặc địa chỉ cung cấp báo cáo tài chính để nhà đầu tư tham khảo. Các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của công ty phải được công bố trên website đó.	Sửa lại cho phù hợp với Quy định về công bố thông tin theo Thông tư 155/TT-BTC
14	Ngày hiệu lực	Khoản 1 Điều 55: Bản điều lệ này gồm 21 chương 55 điều, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/3/2007 và được sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2008, ngày 18/4/2009, ngày 27/03/2010 và ngày 14/8/2010 tại Bắc Ninh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này .	Khoản 1 Điều 55: Bản điều lệ này gồm 21 chương 55 điều, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/3/2007 và được sửa đổi, bổ sung ngày 27/3/2016 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này .	

Số: 01/TTr-BKS

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

**V/v: Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập
cho năm tài chính 2016**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế quản trị công ty,

Nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2016 với các điều kiện hợp lý nhất, Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2016 của công ty, bao gồm: Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam (E&Y); Công ty TNHH Price waterhouse Coopers Việt Nam (PWC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte), Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Nguyễn Văn Lĩnh